

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV
THƯ VIỆN TRƯỜNG

DANH MỤC TÀI LIỆU TRONG ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC KHOA NGỮ VĂN PHÁP

STT	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	LOẠI TL	TÀI LIỆU HỌC TẬP - THAM KHẢO	MÔN LOẠI	KHO	SỐ BẢN	GHI CHÚ SỐ HÓA	ĐKCB/ISBN
NGÔN NGỮ - DỊCH THUẬT									
1	Hình thái học tiếng Pháp	Nguyễn Văn Hoàng	TK	Introduction à la lexicologie explicative et combinatoire / Igor A. Mel'cuk, André Clas, Alain Polguère. - Universités Francophones, Duculot, 1995. P. : Duculot, 1995. - 256 p. ; 24 cm.	440.14 I-61 1995	1,2,4 (Khoa có)	3	CR	1PV000000080
2	Hình thái học tiếng Pháp	Nguyễn Văn Hoàng	TK	Grammaire du sens et de l'expression / Patrick Charaudeau. - Paris : Hachette Education, 1992.	445 CHA	Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	445 CHA
3	Hình thái học tiếng Pháp	Nguyễn Văn Hoàng	TK	https://www.persee.fr/doc/igram_0222-9838_1981_num_10_1_2429				C	
4	Hình thái học tiếng Pháp	Nguyễn Văn Hoàng	TK	https://books.openedition.org/pup/473				C	
5	Ngữ âm học tiếng Pháp		TK	Phonétique du français : Plaisir des sons / Massia Kaneman-Pougatch, Élisabeth Pedoya-Guimbretière. - French : Hatier/Didier, 1991.	448.3 MAR	Khoa Ngữ văn Pháp		C	448.3 MAR
6	Ngữ âm học tiếng Pháp		TK	Phonétique en dialogue : Niveau débutant / Bruno Martinie & Sandrine Wachs. - Paris : CLE international, 2007.		Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
7	Ngữ âm học tiếng Pháp		TK	Phonétique progressive du français avec 600 exercices / Lucile Charliac, Annie-Claude Motron. - Paris : CLE international, 1998.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	

8	Ngữ âm học tiếng Pháp		TK	Le point sur la phonétique / Cécile Champagne-Muzar, Johanne S. Bourdages. - Paris : CLE international, 1998. - 119 p. ; 19 cm.	414 P752 1998	1	1	C	PN2907
9	Ngữ âm học tiếng Pháp		TK	Phonétique: 350 exercices, Exerçons-nous / Dominique Abry & Marie-Laure Chalaron. - Paris : Hachette, 1994.		Khoa Ngữ văn Pháp		CR	có file
10	Ngữ dụng học Tiếng Pháp		TK	Argumentation et Conversation: Éléments pour une analyse pragmatique du discours, Langues et apprentissage des langues / Jacques Moeschler. - Paris : Hatier / Didier, 1985.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
11	Ngữ dụng học Tiếng Pháp		TK	http://books.google.com.vn/books?id=sp08uUvr2JgC&pg=PA3&hl=fr&source=gbs_selected_pages&cad=2#v=onepage&q&f=false				C	
12	Ngữ dụng học Tiếng Pháp		TK	https://www.persee.fr/doc/comm_0588-8018_1979_num_30_1_1446				C	
13	Ngữ dụng học Tiếng Pháp		TK	Ngữ dụng học. T.1 / Nguyễn Đức Dân. - Tp. Hồ Chí Minh : Giáo dục, 1998. - 252 tr. ; 21 cm	401.45 NG550D T.1-1998	1,2,3	4	C	1VVa4699
14	Ngữ dụng học Tiếng Pháp		TK	Ngữ dụng học // Đỗ Hữu Châu tuyển tập. T.2, Đại cương - Ngữ dụng học - Ngữ pháp văn bản / Đỗ Hữu Châu ; Đỗ Hữu Châu, Đỗ Việt Hùng tuyển chọn và giới thiệu. - Hà Nội : Giáo Dục, 2005. - Tr.131 - 708.	401 Đ450H T.2-2005	1,2,3,4	5	C	VVa32573
15	Tiếng Pháp văn phòng		GT	Le français de la communication professionnelle : corrigés / Michel Danilo, Jean-Luc Penfornis. - Paris : CLE Internat, 1995. - 75 p. ; 24cm.	440 F817 1995	2	1	C	

16	Tiếng Pháp thương mại	Nguyễn Văn Hoàng	TK	Affaires.com : français professionnel. Niveau avancé B2-C1 : cahier d'exercices / Jean-Luc Penfornis, Laurent Habert. - 3e éd. - Paris : CLE International, 2018. - 77 p. ; 29 cm.	440 A256 2018	2 (Khoa có)	1	C	PL259
17	Tiếng Pháp thương mại	Nguyễn Văn Hoàng	TK	La Messagerie - Pratique De La Communication Commerciale En Francais: Key / Descotes-Genon, Rolle-Harold, Szilagyi. - Presses Universitaires de Grenoble, 1990.		Khoa Ngữ văn Pháp	2	C	448.4 DES 1 , 448.4 DES 2
18	Tiếng Pháp Du lịch		GT	Tourisme.com / Sophie Corbeau, Chantal DuBois, Jean - Luc Penfornis. - Paris : Cle international, 2013. - 143 p. ; 29 cm. + CD-ROM.	910 T727 2013	1,2	2	CR	PL258, PL255
19	Tiếng Pháp Du lịch		Web	http://www.letudiant.fr/etudes/secteurs/tourisme_1.html				C	
20	Tiếng Pháp Du lịch		web	http://www2.unwto.org/fr				C	
21	Tiếng Pháp pháp luật	Nguyễn Văn Hoàng	GT	Vocabulaire juridique / Gérard Cornu, Henri Capitant. - 12e éd. - Paris : Presses Universitaires de France, 2018. - xviii, 839 p. ; 20 cm.	440 V872 2018	2	1	C	PV2153
22	Ngữ pháp tiếng Pháp 1		GT	Grammaire progressive du français : Niveau intermédiaire/ Maïa Grégoire, Odile Thievenaz. - 4ème édition - Paris : Clé Internationa, 2017.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
23	Ngữ pháp tiếng Pháp 2		GT	Les exercices de grammaire : niveau A2 / Anne Akyüz, Bernadette Bazelle-Shahmaei, Joëlle Bonenfant, Marie-Françoise Gliemann. - Paris : Hachette, 2006. - 223 p. ; 27 cm.	445 E96 2006	1	1	C	PL225
24	Ngữ pháp tiếng Pháp 2		TK	Nouvelle grammaire française / Grévisse, M., Goosse, A. - Paris : Duculot, 1980.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	TV có bản 1995

25	Ngữ pháp tiếng Pháp 2		TK	Grammaire progressive du français : niveau intermédiaire / Odile Thievenaz. - 4ème édition - Paris : Clé Internationale, 2017.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
26	Phiên dịch 1	Lê Hồng Phước	TLHT	Tài liệu phục vụ cho các giờ thực hành dịch trên lớp được lấy từ các báo tiếng Pháp và tiếng Việt.		GV Cung cấp		C	
27	Phiên dịch 1	Lê Hồng Phước	TLHT	Trang Web/CDs tham khảo: www.TV5monde.fr, www.lemonde.fr, www.ladocumentationfrancaise.fr, franceinter.fr, www.tuotitre.com.vn, www.thanhnien.com.vn...				C	
28	Phiên dịch 2	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu phục vụ cho các giờ thực hành dịch trên lớp được lấy từ các báo tiếng Pháp và tiếng Việt.		GV Cung cấp		C	
29	Phiên dịch 2	Lê Hồng Phước	TK	Trang Web/CDs tham khảo: www.TV5monde.fr, www.lemonde.fr, www.ladocumentationfrancaise.fr, franceinter.fr, www.tuotitre.com.vn, www.thanhnien.com.vn...				C	
30	Ngữ nghĩa học		TK	Cơ sở ngữ nghĩa học từ vựng / Đỗ Hữu Châu. - Hà Nội : Đại học và trung học chuyên nghiệp, 1987. - 316 tr. ; 19 cm.	495.9225 C460S 1987	3	1	CR(R - 1998)	3VNa00000681
31	Ngữ nghĩa học		TK	Introduction à la semantique = Dẫn luận ngữ nghĩa / Vu Thi Ngan. - Hà Nội : Editions de L'Universite Nationale de Hanoi, 2004. - 118 p. ; 21 cm.	440 I-61 2004	1,2,3,4	5	C	1VVa23519
32	Cú pháp học		GT	Les phrases complexes en français / Huỳnh Thanh Triều. - TP. Hồ Chí Minh : Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2010.	448.4	TV Khoa Pháp Tủ 1	5	C	YC 2011

33	Cú pháp học		GT	Grammaire expliquée du français [Texte imprimé] : Niveau débutant / Sylvie Poisson-Quinton...[et al.]. - Paris : Clé international, 2003. - 430 p. ; 25 cm.	445 P755S 2003	TVTT	1	C	100017921
34	Cú pháp học		GT	Grammaire expliquée du français [Texte imprimé] : Niveau intermédiaire / Sylvie Poisson-Quinton, Reine Mimran, Michèle Mahéo-Le Coadic. - Paris : Clé international, 2003. - 430 p. ; 25 cm.	445 G7456E 2003	TVTT	1	C	100017922
35	Cú pháp học		GT	Grammaire cours de Civilisation français de la Sorbonne: 350 exercices : Niveau supérieur 1 / J.Cadiot-Cueilleron, J.-P.Frayssinhes, L.Klotz, N.Lefebvre du Prey, J.de Montgolfier. - Paris : Hachette, 1995.	448.4 CAD	TV Khoa Pháp Tủ 1	1	C	
36	Lý thuyết biên dịch	Nguyễn Văn Hoàng	TK	Traduire : théorème pour la traduction/ J-René Ladmiral. - Gallimard, 1994.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
37	Lý thuyết phiên dịch	Nguyễn Văn Hoàng	TK	Translation, linguistics, culture : a French-English handbook / Nigel Armstrong. - Clevedon [England] ; Buffalo : Multilingual Matters, 2005. - 228 p. : ill. ; 21 cm.	418.02	Khoa Ngữ văn Pháp		CR	
38	Lý thuyết phiên dịch	Nguyễn Văn Hoàng	TK	A linguistic theory of translation : an essay in applied linguistics / cJ.C. Catford. - London : Oxford University Press, 1965. - 110 p.	LN 97/92	Kho 10	1 (mượn về)	CR	LN 97/92
39	Lý thuyết phiên dịch	Nguyễn Văn Hoàng	TK	Translation studies / Susan Bassnett. - Rev. ed.. - London ; New York : Routledge, 1991. - xxi, 168 p.	418.02 T772 1991	1	1	CR	1AV4738
40	Biên dịch 1	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu phục vụ cho các giờ thực hành dịch trên lớp được lấy từ các báo tiếng Pháp và tiếng Việt.		GV Cung cấp		C	

41	Biên dịch 1	Lê Hồng Phước	TK	Trang Web/CDs tham khảo: www.TV5monde.fr, www.lemonde.fr, www.ladocumentationfrancaise.fr, franceinter.fr, www.tuoitre.com.vn, www.thanhnien.com.vn...				C	
42	Biên dịch 2	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu phục vụ cho các giờ thực hành dịch trên lớp được lấy từ các báo tiếng Pháp và tiếng Việt		GV Cung cấp		C	
43	Biên dịch 2	Lê Hồng Phước	TK	Trang Web/CDs tham khảo: www.TV5monde.fr, www.lemonde.fr, www.ladocumentationfrancaise.fr, franceinter.fr, www.tuoitre.com.vn, www.thanhnien.com.vn...				C	
44	Biên dịch 3	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu phục vụ cho các giờ thực hành dịch trên lớp được lấy từ các báo tiếng Pháp và tiếng Việt.		GV Cung cấp		C	
45	Biên dịch 3	Lê Hồng Phước	TK	Trang Web/CDs tham khảo: www.TV5monde.fr, www.lemonde.fr, www.ladocumentationfrancaise.fr, franceinter.fr, www.tuoitre.com.vn, www.thanhnien.com.vn...				C	
46	Biên dịch 4	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu phục vụ cho các giờ thực hành dịch trên lớp được lấy từ các báo tiếng Pháp và tiếng Việt.		GV Cung cấp		C	
47	Biên dịch 4	Lê Hồng Phước	TK	Trang Web/CDs tham khảo: www.TV5monde.fr, www.lemonde.fr, www.ladocumentationfrancaise.fr, franceinter.fr, www.tuoitre.com.vn, www.thanhnien.com.vn...				C	

THỰC HÀNH TIẾNG

48	Độc hiểu 1	Trần Nhật Duy	GT	DEL F A1 : 150 activités / Richard Lescure, Emmanuelle Gadet, Pauline Vey. - Paris : CLE International, 2005. - 125 p. , documentation d'accompagnement 30 p. ; 28 cm.	440 D349 2005	1	1	C	PL196
49	Độc hiểu 1	Trần Nhật Duy	GT	Grammaire progressive du francais - Niveau débutant / Maia Grégoire, - 3ème édition. - Paris : CLE International, 2018		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
50	Độc hiểu 1	Trần Nhật Duy	GT	Giảng viên cung cấp tài liệu cho sinh viên học tập và nghiên cứu.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
51	Độc hiểu 2	Trần Nhật Duy	GT	DEL F A1 : 150 activités / Richard Lescure, Emmanuelle Gadet, Pauline Vey. - Paris : CLE International, 2005. - 125 p. , documentation d'accompagnement 30 p. ; 28 cm.	440 D349 2005	1	1	C	PL196
52	Độc hiểu 2	Trần Nhật Duy	GT	Grammaire progressive du francais - Niveau débutant / Maia Grégoire. - 3ème édition.- Paris : CLE International, 2018.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
53	Độc hiểu 2	Trần Nhật Duy	GT	Grammaire progressive du Français : Débutant : A1: Corrigés / Maïa Grégoire. - Paris : CLE international, 2018. - 39 p. : illustrations ; 26 cm.	448.2076 G745	1	1	C	
54	Độc hiểu 2	Trần Nhật Duy	GT	Giảng viên cung cấp tài liệu cho sinh viên học tập và nghiên cứu.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
55	Độc hiểu 3	Nguyễn Văn Lợi	GT	Compréhension Écrite Niveau 1 / Sylvie Poisson - Quinton- Paris : CLE international, 2004. - 112 p. ; 28 cm.	440 C737 2004	2	1	CR	PL261

56	Đọc hiểu 3	Nguyễn Văn Lợi	TK	Vocabulaire progressive du français avec 250 exercices- Niveau intermédiaire / MIQUEL Claire. - Paris : CLE Internationa, 2002.	448.4 CLA	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
57	Đọc hiểu 3	Nguyễn Văn Lợi	TK	DELTA A2 – 150 Activités / RICHARD Lescure; EMMANUELLE Gadet; PAULINE Vey. - Paris : CLE International, 2005.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
58	Đọc hiểu 3	Nguyễn Văn Lợi	TK	Grammaire progressive du Français : Débutant : A1: Corrigés / Maïa Grégoire. - Paris : CLE international, 2018. - 39 p. : illustrations ; 26 cm.	448.2076 G745	1	1	C	
59	Đọc hiểu 4	Nguyễn Văn Lợi	GT	Compréhension Écrite Niveau 1 / Sylvie Poisson - Quinton- Paris : CLE international, 2004. - 112 p. ; 28 cm.	440 C737 2004	2	1	CR	PL261
60	Đọc hiểu 4	Nguyễn Văn Lợi	TK	Vocabulaire progressive du français avec 250 exercices- Niveau intermédiaire / MIQUEL Claire. - Paris : CLE Internationa, 2002.	448.4 CLA	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
61	Đọc hiểu 4	Nguyễn Văn Lợi	TK	DELTA A2 – 150 Activités / RICHARD Lescure; EMMANUELLE Gadet; PAULINE Vey. - Paris : CLE International, 2005.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
62	Đọc hiểu 4	Nguyễn Văn Lợi	TK	Grammaire progressive du Français : Débutant : A1: Corrigés / Maïa Grégoire. - Paris : CLE international, 2018. - 39 p. : illustrations ; 26 cm.	448.2076 G745	1	1	C	
63	Nghe hiểu 1	ĐH Hạnh	GT	Compréhension orale. niveau 1 : A1 - A2 / Michèle Barféty, Patricia Beaujoin. - Paris : Cle international, 2016. - 127 p. ; 29 cm.	440 C737 2016	2	1	CR	PL263

64	Nghe hiểu 1	ĐH Hạnh	TK	TOTEM 1 / Jean-Thierry Le Bougnec, Marie-José Lopes. - Paris: HACHETTE FLE, 2014.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
65	Nghe hiểu 1	ĐH Hạnh	Web	Trang web tham khảo: https://langue-francaise.tv5monde.com/ www.podcastfrancaisfacile.com , www.bonjourdefrance.com , www.lepointdufle.net , https://www.francaisavec pierre.com/ , https://www.leplaisirdapprendre.com/portfolio/selection-activites-comprehension-orale-a1-a2-b1-b2/				C	
66	Nghe hiểu 2	ĐH Hạnh	GT	Compréhension orale. niveau 1 : A1 - A2 / Michèle Barféty, Patricia Beaujoin. - Paris : Cle international, 2016. - 127 p. ; 29 cm.	440 C737 2016	2	1	CR	PL263
67	Nghe hiểu 2	ĐH Hạnh	TK	TOTEM 1 / Jean-Thierry Le Bougnec, Marie-José Lopes. - Paris: HACHETTE FLE, 2014.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
68	Nghe hiểu 2	ĐH Hạnh	Web	Trang web tham khảo: https://langue-francaise.tv5monde.com/ www.podcastfrancaisfacile.com , www.bonjourdefrance.com , www.lepointdufle.net , https://www.francaisavec pierre.com/ , https://www.leplaisirdapprendre.com/portfolio/selection-activites-comprehension-orale-a1-a2-b1-b2/				C	
69	Nghe hiểu 3	ĐH Hạnh	GT	Compréhension orale. niveau 1 : A1 - A2 / Michèle Barféty, Patricia Beaujoin. - Paris : Cle international, 2016. - 127 p. ; 29 cm.	440 C737 2016	2	1	CR	PL263

70	Nghe hiểu 3	ĐH Hạng	GT	Compréhension orale : niveau 2 B1 / Michèle Barféty, Patricia Beaujourn. - Paris : Cle International, 2005. - 128 p. ; 28 cm. + CD-ROM.	440 C737 2005	1	2	CR	PL197, PL238
71	Nghe hiểu 3	ĐH Hạng	TK	TOTEM 1 / Jean-Thierry Le Bougnec, Marie-José Lopes. - Paris: HACHETTE FLE, 2014.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
72	Nghe hiểu 3	ĐH Hạng	TK	TOTEM 2 / Jean-Thierry Le Bougnec, Marie-José Lopes. - Paris: HACHETTE FLE, 2014.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
73	Nghe hiểu 3	ĐH Hạng	Web	Trang web tham khảo: https://langue-francaise.tv5monde.com/ , www.podcastfrancaisfacile.com , www.bonjourdefrance.com , www.lepointdufle.net , https://www.francaisavec pierre.com/ , https://www.leplaisirdapprendre.com/portfolio/selection-activites-comprehension-orale-a1-a2-b1-b2/				C	
74	Nghe hiểu 4	K Hiên	GT	Compréhension orale : niveau 2 B1 / Michèle Barféty, Patricia Beaujourn. - Paris : Cle International, 2005. - 128 p. ; 28 cm. + CD-ROM.	440 C737 2005	1 (Khoa có)	2	CR	PL197, PL238
75	Viết 1	ĐH Hạng	GT	Expression écrite : niveau 1 A1 / Sylvie Poisson-Quinton. Paris : CLE International, 2004. 111 p. ; 28 cm.	440 E96 2004	1 (Khoa có)	1	C	PL200
76	Viết 1	ĐH Hạng	TK	TOTEM 1 / Jean-Thierry Le Bougnec, Marie-José Lopes. - Paris: HACHETTE FLE, 2014.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
77	Viết 1	ĐH Hạng	TK	Grammaire progressive du français : avec 600 exercices / Maia Grégoire, Odile Thiévenaz. - Paris : CLE International, 2003. - 271 p. ; 26 cm.	440 G745 2003	1 (Khoa có)	1	C,(R-2005)	PL239

78	Viết 1	ĐH Hạnh	Web	www.podcastfrancaisfacile.com , www.bonjourdefrance.com , www.lepointdufle.net , https://www.francaisavec pierre.com/ , http://laclassedefabienne.blogspot.com/ , https://lewebpedagogique.com/ressources-fle/category/techniques-de-classe/production-ecrite/				C	
79	Viết 2	ĐH Hạnh	GT	Expression écrite : niveau 1 A1 / Sylvie Poisson-Quinton. Paris : CLE International, 2004. 111 p. ; 28 cm.	440 E96 2004	1	1	C	PL200
80	Viết 2	ĐH Hạnh	TK	TOTEM 1 / Jean-Thierry Le Bougnec, Marie-José Lopes. - Paris: HACHETTE FLE, 2014.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
81	Viết 2	ĐH Hạnh	TK	Grammaire progressive du français : avec 600 exercices / Maia Grégoire, Odile Thiévenaz. - Paris : CLE International, 2003. - 271 p. ; 26 cm.	440 G745 2003	1	1	C,(R-2005)	PL239
82	Viết 2	ĐH Hạnh	Web	www.podcastfrancaisfacile.com, www.bonjourdefrance.com, www.lepointdufle.net, https://www.francaisavec pierre.com/ , http://laclassedefabienne.blogspot.com/ , https://lewebpedagogique.com/ressources-fle/category/techniques-de-classe/production-ecrite/				C	
83	Viết 3	Lê Ngọc Báu	GT	Expression écrite : niveau 2 compétences A2 / Sylvie Poisson-Quinton, Reine Mimran. - Paris : Cle International, 2006. - 127 p. ; 28 cm.	440 E96 2006	1	1	C	

84	Viết 3	Lê Ngọc Báu	TK	Grammaire progressive du français : avec 600 exercices / Maia Grégoire, Odile Thiévenaz. - Paris : CLE International, 2003. - 271 p. ; 26 cm.	440 G745 2003	1	1	C,(R-2005)	PL239
85	Viết 3	Lê Ngọc Báu	TK	L'exercisier, l'expression française pour le niveau intermédiaire / Christiane Descotes-Genon, Marie-Hélène Morsel, Claude Richou. - Paris : Presses Universitaires de Grenoble, 1997.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
86	Viết 3	Lê Ngọc Báu	Web	Trang Web tham khảo: 1. Banque de dépanage linguistique: http://www.oqlf.gouv.qc.ca/index.html 2. Grammaire AUDIOVISUELLE sur Internet: http://flenet.unileon.es/grammairecours.htm#Rnom 3. Le Point du FLE – Apprendre et enseigner le français et les langues: http://www.lepointdufle.net/apropos.htm 4. TV5Monde: www.tv5.org 5. Centre National de Ressources Textuelles et Lexicales: http://www.cnrtl.fr/				C	
87	Viết 4	Lê Ngọc Báu	GT	Expression écrite : niveau 2 compétences A2 / Sylvie Poisson-Quinton, Reine Mimran. - Paris : Cle International, 2006. - 127 p. ; 28 cm.	440 E96 2006	1	1	C	PL228

88	Viết 4	Lê Ngọc Báu	TK	Grammaire progressive du français : avec 600 exercices / Maia Grégoire, Odile Thiévenaz. - Paris : CLE International, 2003. - 271 p. ; 26 cm.	440 G745 2003	1	1	C,(R-2005)	PL239
89	Viết 4	Lê Ngọc Báu	TK	L'exercisier, l'expression française pour le niveau intermédiaire / Christiane Descotes-Genon, Marie-Hélène Morsel, Claude Richou. - Paris : Presses Universitaires de Grenoble, 1997.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
90	Nói 1	Đoàn Mỹ Linh Chi	GT	Expression orale Niveau 1 / BARFETY Michèle, BEAUJOUIN Patricia. - Paris: CLE International, 2004.	445	Khoa Ngữ văn Pháp		CR	
91	Nói 1	Đoàn Mỹ Linh Chi	TK	Tempo 1 méthode de français / BÉRARD Évelyne et al.. - Paris: Didier, 1996.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
92	Nói 1	Đoàn Mỹ Linh Chi	TK	Studio 100 méthode de français niveau 1 / LAVENNE Christian et al.. - Paris: Didier, 2001.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
93	Nói 1	Đoàn Mỹ Linh Chi	TK	Vocabulaire progressive du français avec 250 exercices- Niveau débutant / MIQUEL Claire. - Paris: CLE International, 2002.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
94	Nói 2	Đoàn Mỹ Linh Chi	GT	Expression orale Niveau 1 / BARFETY Michèle, BEAUJOUIN Patricia. - Paris: CLE International, 2004.	445	Khoa Ngữ văn Pháp		CR	
95	Nói 2	Đoàn Mỹ Linh Chi	TK	Tempo 1 méthode de français / BÉRARD Évelyne et al. - Paris: Didier, 1996.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
96	Nói 2	Đoàn Mỹ Linh Chi	TK	Studio 100 méthode de français niveau 1 / LAVENNE Christian et al.. - Paris : Didier, 2001.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	

97	Nói 2	Đoàn Mỹ Linh Chi	TK	Vocabulaire progressive du français avec 250 exercices- Niveau débutant / MIQUEL Claire. - Paris : CLE Internationa, 2002.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
98	Nói 3	K Hiền	GT	Expression orale Niveau 1 / BARFETY Michèle, BEAUJOUIN Patricia. - Paris: CLE International, 2004.	445	Khoa Ngữ văn Pháp		CR	
99	Nói 4	K Hiền	GT	Expression orale : niveau 2 / Michèle Barféty, Patricia Beaujouin. - Paris : CLE International, 2005. - 124 p. ; 28 cm. + CD-ROM.	440 E96 2005	1(Khoa có)	2	CR	PL234
VĂN HỌC - VĂN HÓA									
100	Nghiên cứu văn bản		TK	Didactique du texte littéraire: progressions et séquences / Jacqueline Biard, Frédérique Denis. - Paris : Nathan Pédagogie, 1993.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
101	Nghiên cứu văn bản		TK	L'explication de texte littéraire / Daniel Bergez. - Paris : Bordas, 1989.	840.7 BER	Từ 4 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
102	Nghiên cứu văn bản		TK	Grammaire textuelle du français / Harald Weinrich. - Paris : Hatier / Didier, 1989.	445 WEI	Từ 2 khoa Ngữ văn Pháp	2	C	
103	Nghiên cứu văn bản		TK	Lectures interactives en langue étrangère / Francine Cicurel. - Paris : Hachette, 1991.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
104	Nghiên cứu văn bản		TK	Les textes littéraires en classe de langue / Marie-Claude Albert, Marc Souchon. - Paris : Hachette, 2000.	407 ALB	khoa Ngữ văn Pháp	4	C	
105	Đại cương về nước Pháp	Lê Hồng Phước	TK	Histoire de France - Cours élémentaire / A. Bonifacio, L. Mérieult. - Paris : Hachette.		khoa Ngữ văn Pháp		C	
106	Đại cương về nước Pháp	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu các nguồn trên Internet		GV cung cấp		C	

107	Giao thoa văn hóa Pháp-Việt	Lê Hồng Phước	TK	Phác thảo chân dung văn hóa Pháp = Esquisses pour un portrait de la culture française / Hữu Ngọc. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn nghệ, 2006. - 657 tr. ; 21 cm.	306.0944 PH101T 2006	1,2,3,4	5	C	VVa32932
108	Giao thoa văn hóa Pháp-Việt	Lê Hồng Phước	TK	Le Vietnam. Une histoire de transferts culturels / Hoai Huong Aubert-Nguyen, Michel Espagne (éd.). - Paris : Demopolis, 2015. Publication sur OpenEdition Books: 30 juin 2016. https://books.openedition.org/demopolis/461		Tù 2 khoa Ngữ văn Pháp		C	
109	Giao thoa văn hóa Pháp-Việt	Lê Hồng Phước	TK	Sự tiếp xúc của văn hóa Việt Nam với Pháp / Phan Ngọc. - Hà Nội : Văn hóa - Thông tin, 2006. - 209 tr. ; 21 cm.	306.09597 S550T 2006	1,2,3,4	7	C	1VVa25411
110	Dẫn nhập phê bình văn học		TK	La littérature en France de 1945 à 1968 / Luc Collès. - Paris : Bordas, 1982.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
111	Dẫn nhập phê bình văn học		TK	La Littérature en France depuis 1968 / Bruno Vercier, Jacques Lecarme. - Paris : Bordas, 1991.	840.9 BER	Tù 4 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
112	Dẫn nhập phê bình văn học		TK	L'explication de texte littéraire / Daniel Bergez. - Paris : Bordas, 1989.				C	
113	Dẫn nhập phê bình văn học		TK	L'alittérature contemporaine / Jean Goldzink. - Paris : Albin Michel, 1958 et 1969.	844.914 MAU	Tù 6 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
114	Dẫn nhập phê bình văn học		TK	Le degré zéro de l'écriture / Roland Barthes. - Paris : Seuil, 1953.	844 BAR	Tù 6 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
115	Các trào lưu văn học Pháp		TK	Littérature 1re : Textes et méthodes / Catherine Cazaban; Hélène Sabbah; Catherine Weil. - Paris : Hatier, 1994.	807 HAT	Tù 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	

116	Các trào lưu văn học Pháp		TK	Littérature seconde: Textes et méthodes / Doucey, Bruno et al.. - Paris : Hatier, 1993.	807 LIT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
117	Văn học pháp 1		TK	Lire le roman / Jean-Pierre Goldenstein. - Bruxelles : De Boeck Duculot, 1995.	809.3 GOL	Tủ 4 khoa Ngữ văn Pháp	2	C	
118	Văn học pháp 1		TK	Le roman français contemporain / Thierry Guichard, Christine Jérusalem, Boniface Mongo-Mboussa, Delphine Peras, Dominique Rabaté. - Paris : Culturesfrance, 2007.	843.920 ROM	Tủ 5 khoa Ngữ văn Pháp	6	C	
119	Văn học pháp 1		TK	Introduction à l'analyse du roman / Yves Reuter. - Paris : Dunod, 1997.	809.3 REU	Tủ 4 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	YC1997
120	Văn học pháp 1		TK	Manuel des études littéraires Françaises / Pierre-Georges Castex, Paul Surer. - Paris : Hachette , 1967.				C	TV có bản 1953, 1957
121	Văn học Pháp 2-Thơ		TK	Introduction à la Poésie moderne et contemporaine / Daniel Leuveys. - Paris : Bordas, 1990.	809.1 LEU	Tủ 4 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
122	Văn học Pháp 2-Thơ		TK	Les fleurs du mal / Charles Baudelaire. - Paris : Orphée / La Différence, 1989.				C	
123	Văn học Pháp 2-Thơ		TK	Littérature 1re : Textes et méthodes / Catherine Cazaban; Hélène Sabbah; Catherine Weil. - Paris : Hatier, 1994.	807 HAT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
124	Văn học Pháp 2-Thơ		TK	Littérature seconde: Textes et méthodes / Doucey, Bruno et al.. - Paris : Hatier, 1993.	807 LIT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
125	Văn học Pháp 2-Thơ		TK	Poésie contemporaine en France / ADPF. - Paris : ADPF, 1994.	841 POE	Tủ 4 và Tủ 11 khoa Ngữ văn Pháp	3	C	

126	Văn học Pháp 3-Kịch		TK	Littérature 1re : Textes et méthodes / Catherine Cazaban; Hélène Sabbah; Catherine Weil. - Paris : Hatier, 1994.	807 HAT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
127	Văn học Pháp 3-Kịch		TK	Littérature seconde: Textes et méthodes / Doucey, Bruno et al.. - Paris : Hatier, 1993.	807 LIT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
128	Văn học Pháp 3-Kịch		TK	Le théâtre Français / Yves Mabin, Jean - Pierre Thibaudat. - P. : Ministère des Affaires étrangères, 1994. - 87 p. ; 25 cm.	792.0944 T374 1994	1,2,3 (Khoa có)	4	C	3PV1104
129	Văn học Pháp 3-Kịch		TK	Các tác phẩm kịch cổ điển và đương đại (Tùy mỗi năm do giảng viên chọn) (Các tài liệu này đều có ở Trung tâm tư liệu của Khoa Ngữ Văn Pháp)		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
130	Văn học Pháp ngữ và so sánh		GT	L'institution de la littérature Vietnamienne Francophone / Pham Van Quang. - Paris : Publibook, 2013. - 146 p. ; 24 cm.	895.922 L791 2013	1,2	2	C	PV2133, PV2161
131	Văn học Pháp ngữ và so sánh		TK	Littérature Francophone : 1. Le roman / Charles Bonn. - Paris : Hatier, 1997. - 347 p. ; 26 cm.	840 L777 1997	1,2	2	C	1PV1250, 2PV1251
132	Văn học Pháp ngữ và so sánh		TK	Vietnam/ Bui Xuan Bao // Littérature de langue française hors de France. - Sèvres: F.I.P.F., 1976. - P. 631-658.		Khoa Ngữ văn Pháp		C	
133	Các thể loại văn học		TK	Le pacte autobiographique / Philippe Lejeune. - Paris : Seuil, 1975.	809.9 LEJ	Tủ 4 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
134	Các thể loại văn học		TK	Littérature française: Les genres classes de 2, 1ère, terminales / Pierre Brunel. - Paris : Bordas, 1977.	840 BRU	Tủ 4 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	

135	Các thể loại văn học		TK	Littérature 1re : Textes et méthodes / Catherine Cazaban, Hélène Sabbah, Catherine Weil. - Paris : Hatier, 1994.	807 HAT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
136	Các thể loại văn học		TK	Littérature seconde: Textes et méthodes / Doucey, Bruno et al.. - Paris : Hatier, 1993.	807 LIT	Tủ 1 Khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
137	Các thể loại văn học		TK	Écritures dramatique - Essai d'analyse de textes de théâtre / Michel Vinaver. - Actes Sud, 1993.	809 VIN	4 (Khoa cổ)	1	C	
138	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	https://www.elysee.fr/				C	
139	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	http://www.assemblee-nationale.fr/				C	
140	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	http://www.senat.fr/				C	
141	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	https://www.gouvernement.fr/				C	
142	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	https://www.un.org/fr/				C	
143	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	https://europa.eu/european-union/index_fr				C	
144	Vị trí của nước Pháp trên thế giới	Lê Hồng Phước	TK	Theo dõi báo chí Pháp qua mạng.		GV cung cấp		C	
145	Thực tập		TK	Không có tài liệu học tập					
146	Dịch văn học		TK	La Traductique / Pierrette Bouillon, André Clas. - Catégorie : Université francophone, 1993.	410 BOU	Tủ 2 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
147	Dịch văn học		TK	Traduire : théorèmes pour la traduction / J-René Ladmiral. - Paris : Gallimard, 1994.	418.02 LAD	Tủ 2 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	

148	Dịch văn học		TK	https://www.cairn.info/revue-raisons-politiques-2001-2-page-65.htm				C	
149	Dịch văn học		TK	https://moodleucl.uclouvain.be/pluginfile.php/1721581/course/overviewfiles/Th%C3%A9orie%20de%20la%20traduction%20litt%C3%A9raire%20%28Marcipont%29.pdf?forcedownload=1				C	
150	Đời sống nghệ thuật Pháp		TK	Art contemporain en France / Alain Cuffe Jean & Louis Andral. - ADPF, 1996.	709 ART	Tủ 14 khoa Ngữ văn Pháp	1	C	
151	Đời sống nghệ thuật Pháp		TK	Histoire de l'art. De la nature à l'abstraction / Louis Hautecoeur. - Paris : Flammarion, 1959.		khoa Ngữ văn Pháp		C	
152	Đời sống nghệ thuật Pháp		TK	Le grand livre de l'art / David G. Wilkins. - Paris : Gründ, 2007.		khoa Ngữ văn Pháp		C	
153	Đời sống kinh tế-chính trị Pháp	Lê Hồng Phước	TK	Histoire de France - Cours moyen / A. Bonifacio, L. Mérieult. - Paris : Hachette, 1968.		khoa Ngữ văn Pháp		C	
154	Đời sống kinh tế-chính trị Pháp	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu các nguồn trên Internet		GV cung cấp		C	
155	Đời sống văn hóa-xã hội Pháp	Lê Hồng Phước	TK	Histoire de France - Cours moyen / A. Bonifacio, L. Mérieult. - Paris : Hachette, 1968.		khoa Ngữ văn Pháp		C	
156	Đời sống văn hóa-xã hội Pháp	Lê Hồng Phước	TK	Tài liệu các nguồn trên Internet		GV cung cấp		C	
157	Giao tiếp liên văn hóa		GT	L'interculturel / Maddalena De Carlo. - Paris : Cle international, 1998. - 126 p. ; 19 cm.	303.48 I-61 1998	1,2	2	CR	PN2857
158	Giao tiếp liên văn hóa		GT	Esquisses pour un portrait de la culture vietnamienne / Hữu Ngọc. - Hà Nội : Thế giới, 1997. - 588tr. : tranh ảnh màu; 25cm.	959.7	Kho 9	2	C	LV 1193/2002
159	Giao tiếp liên văn hóa		TK	L'Interculturel et l'Eurasien / Le Huu Khoa. - P. : L'Harmattan, 1993. - 164tr. ; 21cm.		Kho 9	1 (mượn về)	C	LV 1069/96

CHÚ THÍCH: NƠI LƯU TRỮ

Lưu ý: Đối với nguồn tài liệu tại Thư viện Trường ĐHKHXH&NV Tp. HCM.

Kho 0	Kho lưu
Kho 1	Phòng đọc 1 – Cơ sở 1 Đinh Tiên Hoàng
Kho 2	Phòng đọc 2 – Cơ sở 2 Linh Trung–Thủ Đức
Kho 3	Phòng mượn – Cơ sở 1 Đinh Tiên Hoàng
Kho 4	Phòng mượn – Cơ sở 2 Linh Trung–Thủ Đức

Đối với nguồn tài liệu tại các thư viện ngoài Thư viện Trường ĐHKHXH&NV Tp. HCM

TVTT	Thư viện Trung tâm
TVKHTH	Thư viện Khoa học Tổng hợp
TVĐHM	Thư viện Đại học Mở
VTNMT	Viện Tài nguyên Môi trường
TVĐHKTL	TVĐHKTL Đại học Kinh tế - Luật
TVĐHBK	TVĐHBK Đại học Bách Khoa
TVĐHQT	TVĐHQT Đại học Quốc tế